

Hưng Yên, ngày 21 tháng 9 năm 2026

Số 114 -KH/TU

KẾ HOẠCH

**thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành
Trung ương Đảng khoá XIV về quan điểm, định hướng
sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan**

Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 21-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Mục đích

- Tạo sự đồng thuận, thống nhất trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân trong việc quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 21-NQ/TW đề ra. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy; hiệu lực, hiệu quả của chính quyền các cấp trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể của tỉnh và Nhân dân trong xây dựng và giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật đất đai, tổ chức thực hiện Nghị quyết đề sớm đưa Nghị quyết số 21-NQ/TW đi vào cuộc sống.

- Tháo gỡ các điểm nghẽn từ thực tiễn, hoàn thiện thể chế quản lý và sử dụng đất theo hướng minh bạch, đẩy mạnh phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính, khơi thông nguồn lực đất đai nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số của tỉnh trong giai đoạn 2026-2030.

2- Yêu cầu

Việc thực hiện phải bám sát Nghị quyết số 21-NQ/TW và Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, các chủ trương, nghị quyết của Trung ương và của tỉnh; bảo đảm đồng bộ, thống nhất, thực chất, khả thi, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ đột phá, giải pháp cụ thể, phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và lộ trình triển khai thực hiện; từ điểm nghẽn của thực tiễn đề xuất, xây dựng các cơ chế, chính sách, cụ thể hóa

chủ trương, đường lối của Trung ương theo thẩm quyền; giải quyết tốt và triệt để những vấn đề tồn tại, bất cập, vướng mắc trong quản lý, sử dụng đất đai và đáp ứng yêu cầu mới của thực tiễn đặt ra, bảo đảm đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Thống nhất nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về quản lý và sử dụng đất trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng, cơ quan báo chí, truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến sâu rộng để cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp thống nhất nhận thức, hiểu đúng, đầy đủ về nguyên tắc đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu, thống nhất quản lý; nhất là quyền và nghĩa vụ của Nhà nước với tư cách là đại diện chủ sở hữu theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân được Nhà nước giao quyền sử dụng đất; về yêu cầu quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững đất đai cho sự phát triển, bảo đảm công bằng xã hội; không để đất đai bị hủy hoại, suy thoái, lãng phí và xảy ra tham nhũng, tiêu cực liên quan đến đất đai và những nội dung cơ bản của Nghị quyết số 21-NQ/TW.

2- Đổi mới quản lý, khai thác và phân bổ nguồn lực đất đai phục vụ phát triển

Chuyển mạnh từ tư duy quản lý hành chính sang quản trị hiện đại về đất đai, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; khắc phục tư duy coi đất đai chỉ là nguồn thu ngân sách, đồng thời kiên quyết chống đầu cơ, lãng phí, sử dụng đất kém hiệu quả, tham nhũng, tiêu cực.

Tạo lập, quản lý và khai thác hiệu quả quỹ đất; ưu tiên quỹ đất cho kết cấu hạ tầng chiến lược, công nghiệp, đô thị, nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê và các dự án động lực, có sức lan tỏa; chủ động tạo quỹ đất sạch, đẩy nhanh giải phóng mặt bằng, rút ngắn thời gian chuẩn bị đầu tư.

3- Hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý và sử dụng đất đồng bộ với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Kịp thời thể chế đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng về quản lý và sử dụng đất; rà soát toàn diện các quy định, cơ chế, chính sách và tổ chức thực hiện pháp luật về đất đai trên địa bàn tỉnh; kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những quy định còn chồng chéo, bất cập, không phù hợp thực tiễn; trọng tâm là tham mưu, đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai và các luật có liên quan, nhất là về đầu tư, đấu thầu, quy hoạch, xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản, tài sản công, thuế... bảo đảm đồng bộ, liên thông, thống nhất.

Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn trong thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giao đất, cho thuê đất, giá đất, tài chính đất đai, phát triển quỹ đất, cấp

giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; tổng kết thực tiễn, phát hiện những vấn đề mới phát sinh, đề xuất sửa đổi, hoàn thiện chính sách, pháp luật; không để bất cập về đất đai trở thành điểm nghẽn của tăng trưởng và phát triển.

Đưa đất đai trở thành nguồn lực, lợi thế cạnh tranh của tỉnh; khơi thông nguồn lực đất đai, nhưng không buông lỏng quản lý; thúc đẩy phát triển, nhưng không để thất thoát lãng phí, không để gia tăng bất bình đẳng hoặc ảnh hưởng quyền, lợi ích hợp pháp của Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp.

3.1- Đổi mới và nâng cao chất lượng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Nâng cao chất lượng và hoàn thành điều chỉnh quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đổi mới tư duy quy hoạch sử dụng đất theo hướng thống nhất, đồng bộ với quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và nông thôn...; đề xuất, nghiên cứu xây dựng một quy hoạch thống nhất trong phạm vi một đơn vị hành chính trên cơ sở tích hợp, hợp nhất các quy hoạch hiện nay. Rà soát về nội dung, mức độ chi tiết của quy hoạch gắn với yêu cầu và mục đích quản lý phù hợp, tránh quy định quá chi tiết dẫn đến thiếu linh hoạt, không đáp ứng yêu cầu phát triển.

Quy hoạch tỉnh, quy hoạch đất đai và các quy hoạch ngành, lĩnh vực có sử dụng đất phải bảo đảm có tầm nhìn chiến lược dài hạn, có tính kế thừa, thống nhất, đồng bộ, gắn kết chặt chẽ, thúc đẩy lẫn nhau để phát triển, khai thác có hiệu quả cao nhất tiềm năng, thế mạnh, đặc biệt là đất đai của tỉnh. Có phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai, phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất hợp lý, phù hợp với nhu cầu và định hướng sử dụng đất, đáp ứng được yêu cầu phát triển trong từng thời kỳ.

Quản lý, khai thác hiệu quả không gian ngầm, khu vực biển, bãi bồi ven biển tại các địa phương như một nguồn lực phát triển mới, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn, bền vững.

3.2- Thực hiện nghiêm các quy định về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

- Thực hiện việc giao đất, cho thuê đất bảo đảm đúng quy định, trình tự, thủ tục của pháp luật và chủ yếu thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất; bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, cạnh tranh, lựa chọn đúng chủ thể có năng lực sử dụng đất hiệu quả; bình đẳng trong tiếp cận đất đai giữa khu vực công và khu vực tư. Quy định điều kiện giao đất, cho thuê đất, hạn mức sử dụng đối với các tổ chức tôn giáo theo thẩm quyền phù hợp với quỹ đất hiện có của địa phương.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất, đặc biệt là đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, đất của các doanh nghiệp nhà nước thoái vốn, cổ phần hoá, đất công ích và các loại đất được sử dụng đa mục đích; tăng cường phân cấp, phân quyền phù hợp với hệ thống

chính quyền địa phương hai cấp, đi đôi với kiểm tra, giám sát, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Đăng ký bắt buộc quyền sử dụng đất và mọi biến động đất đai; có chế tài đối với giao dịch không đăng ký. Nghiên cứu xây dựng cơ chế xem xét cấp giấy chứng nhận đối với trường hợp vi phạm thủ tục trước đây nhưng sử dụng ổn định, không tranh chấp, phù hợp quy hoạch và đã hoặc cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, rà soát phát hiện; kiên quyết xử lý các dự án sử dụng đất không đúng mục đích, các dự án chậm tiến độ, sử dụng đất lãng phí, không hiệu quả, vi phạm pháp luật về đất đai; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm vi phạm quy định về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, vi phạm quy định về đấu giá quyền sử dụng đất và đấu thầu dự án có sử dụng đất.

3.3- Hoàn thiện quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng

- Việc thu hồi đất phải tuân thủ đúng quy định của Hiến pháp và pháp luật; thực hiện thu hồi đất phải bảo đảm công khai, minh bạch, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người dân và doanh nghiệp; nâng cao chất lượng công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, bảo đảm tiến độ các dự án.

Chuyển mạnh từ tư duy “*bồi thường tài sản bị thu hồi*” sang tư duy “*tái thiết cuộc sống cho người dân khi Nhà nước thu hồi đất*”; bảo đảm người có đất bị thu hồi có chỗ ở, sinh kế, việc làm và điều kiện sống ổn định, từng bước tốt hơn nơi ở cũ.

Chủ động tạo lập quỹ đất tái định cư, nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê; gắn tái định cư với phát triển hạ tầng, dịch vụ thiết yếu, đào tạo nghề, chuyển đổi việc làm và bảo đảm sinh kế lâu dài cho người dân.

- Nghiên cứu, đề xuất chủ trương tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành dự án độc lập để thực hiện trước; ban hành chính sách hỗ trợ khác phù hợp với đặc điểm của địa phương và đặc thù của dự án. Các dự án tái định cư phải bảo đảm hạ tầng, dịch vụ thiết yếu, quan tâm đến sinh kế người dân. Có cơ chế phòng ngừa các hành vi tham nhũng, tiêu cực, trục lợi chính sách bồi thường, tái định cư, xây dựng trái phép sau khi có thông báo thu hồi đất.

- Rà soát, kịp thời phát hiện, sửa đổi những bất cập trong quy định hiện hành của tỉnh về quản lý, sử dụng đất đai, nhất là xác định giá đất cụ thể, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Hoàn thiện tổ chức, bộ máy, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của tổ chức phát triển quỹ đất, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đủ năng lực tạo lập, quản lý, khai thác quỹ đất, thực hiện tốt nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

3.4- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng bảng giá đất, xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất, tài chính đất đai và điều tiết địa tô chênh lệch

Nâng cao chất lượng xây dựng bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất; thực hiện đầy đủ vai trò của Nhà nước trong điều tiết, kiểm soát và quyết định giá đất. Việc xây dựng, thẩm định, quyết định giá đất phải dựa trên dữ liệu, phương pháp khoa học, bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, phù hợp mục tiêu phát triển từng thời kỳ, bảo đảm chi phí đầu vào hợp lý cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người sử dụng đất và nhà đầu tư. Giao cơ quan tài chính chủ trì, phối hợp với cơ quan nông nghiệp và môi trường và các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất theo quy định.

Khai thác hợp lý nguồn lực tài chính từ đất đai; nghiên cứu, đề xuất cơ chế điều tiết hợp lý giá trị tăng thêm từ đất do quy hoạch, đầu tư kết cấu hạ tầng, chuyển mục đích sử dụng đất tạo ra để tái đầu tư phát triển hạ tầng, chỉnh trang đô thị và thực hiện chính sách an sinh xã hội.

Kiểm soát tình trạng đầu cơ, thao túng giá đất, tạo giá ảo; bảo đảm thị trường quyền sử dụng đất và thị trường bất động sản phát triển minh bạch, lành mạnh, ổn định, bền vững. Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin về giá đất trên địa bàn tỉnh.

3.5- Về công cụ tài chính và chính sách thuế

Tham gia với các cơ quan Trung ương để hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý, tài chính về đất đai để tránh thất thu thuế, hạn chế đầu cơ đất đai, đồng thời có chính sách ưu đãi phù hợp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục tình trạng bỏ hoang đất, chậm đưa đất vào sử dụng, đầu cơ đất làm méo mó thị trường, đẩy giá đất, giá nhà vượt xa nhu cầu ở thật và khả năng chi trả của người dân; có chính sách hợp lý về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với đất sản xuất kinh doanh, đất phát triển nhà ở cho thuê.

3.6- Hoàn thiện các quy định pháp luật có liên quan đến thị trường bất động sản, trong đó có thị trường quyền sử dụng đất

Xây dựng hệ thống thông tin thị trường bất động sản gắn với thông tin đất đai; có chính sách khuyến khích phát triển thị trường quyền sử dụng đất, nhất là thị trường cho thuê đất nông nghiệp. Hoàn thiện cơ sở pháp lý và tăng cường thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch bất động sản. Có cơ chế bảo đảm thị trường bất động sản phát triển lành mạnh, an toàn, bền vững; kiểm soát chặt chẽ, khắc phục tình trạng đầu cơ đất đai. Công khai thông tin quy hoạch, pháp lý dự án, giá đất, giao dịch, nghĩa vụ tài chính, tình trạng thế chấp, tranh chấp, tình trạng sử dụng đất.

3.7- Hoàn thiện cơ chế, chính sách về quản lý, sử dụng đất nông nghiệp

Tạo điều kiện thuận lợi để người sử dụng đất nông nghiệp được chuyển đổi cơ cấu cây trồng, chuyển đổi mục đích sản xuất cây trồng, vật nuôi, nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp theo quy hoạch. Tăng cường quản lý chất lượng đất, khắc phục tình trạng thoái hóa, suy giảm chất lượng đất. Quản lý chặt chẽ đất nông

nghiệp, đặc biệt đất trồng lúa. Giải quyết dứt điểm tình trạng chồng lấn, tranh chấp, khiếu kiện; thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định, phù hợp với điều kiện của địa phương.

3.8- Xây dựng các quy định pháp luật đối với quản lý và sử dụng đất kết hợp đa mục đích

Đề xuất, tham gia hoàn thiện các quy định đối với quản lý, sử dụng đất quốc phòng, an ninh kết hợp với sản xuất và xây dựng kinh tế; hoàn thiện các quy định và có cơ chế quản lý, kiểm soát việc sử dụng đất kết hợp đa mục đích; quy định chế độ sử dụng đất xây dựng công trình trên không, công trình ngầm, đất hình thành từ hoạt động lấn biển.

4- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý và sử dụng đất đai; xây dựng, hoàn thiện và vận hành cơ sở dữ liệu đất đai thống nhất, đồng bộ, hiện đại, bảo đảm dữ liệu “*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung*”; kết nối, liên thông, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành, phục vụ quản lý nhà nước, người dân và doanh nghiệp; xây dựng, hoàn thiện cơ chế đăng ký giao dịch, kết nối dữ liệu đất đai với quy hoạch, công chứng, thuế, ngân hàng, đăng ký biện pháp bảo đảm và thị trường bất động sản.

- Rà soát, hoàn thiện các trình tự, thủ tục, hồ sơ về đất đai để áp dụng thống nhất trong toàn tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi trong việc giải quyết các thủ tục về đất đai. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình, giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục đất đai; ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giám sát, phân tích và cảnh báo rủi ro.

- Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với nguồn lực, dữ liệu, năng lực thực thi, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý đất đai ở cấp xã.

- Tập trung nguồn lực đầu tư cho công tác điều tra, đánh giá tài nguyên đất; thống kê, kiểm kê đất đai; giám sát sử dụng đất; bảo vệ, cải tạo và phục hồi chất lượng đất nhằm quản lý chặt chẽ về số lượng, chất lượng đất phục vụ cho lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, làm cơ sở sử dụng đất bền vững.

5- Đổi mới, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Đổi mới, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của Đảng, chính quyền các cấp trong việc quản lý, sử dụng đất đai; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực đất đai. Xây dựng hệ thống kiểm soát quyền lực, kiểm tra, giám sát, thanh tra trên nền tảng dữ liệu số thống nhất, liên thông, theo thời gian thực; nâng cao năng lực cảnh báo, phát hiện và xử lý kịp

thời các vi phạm trong quản lý, sử dụng đất. Tiến hành kiểm tra, thanh tra trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo của các ngành, các cấp.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền các cấp, nhất là cấp xã trong giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; khuyến khích hoà giải tranh chấp đất đai. Tăng cường năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống các cơ quan tư pháp trong việc giải quyết, xử lý tranh chấp, khiếu kiện về đất đai.

Quá trình thanh tra, kiểm tra, giám sát khi phát hiện vụ việc vi phạm có dấu hiệu hình sự về quản lý, sử dụng đất đai thì chuyển ngay hồ sơ vụ việc đến cơ quan điều tra có thẩm quyền để điều tra, xác minh, làm rõ và xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

6- Tập trung giải quyết cơ bản những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc kéo dài liên quan đến quản lý và sử dụng đất

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan và chính quyền các cấp trong khắc phục, xử lý những vi phạm, hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc về đất đai theo kết luận, kiến nghị của các cơ quan Kiểm tra, Thanh tra, Kiểm toán.

- Đề xuất cơ quan Trung ương cơ chế đặc thù để xử lý dứt điểm, công khai, minh bạch đối với đất cơ quan, trụ sở dôi dư, đất sau cổ phần hoá, thoái vốn, dự án tồn đọng, kéo dài; đất của các cơ sở sản xuất, đơn vị sự nghiệp đã di dời khỏi trung tâm đô thị; các loại đất được sử dụng đa mục đích; những hạn chế, vướng mắc về quản lý và sử dụng đất do lịch sử để lại.

7- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao vai trò quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong quản lý và sử dụng đất

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, nhất là người đứng đầu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật về đất đai; chịu trách nhiệm theo quy định nếu để các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi mình quản lý vi phạm pháp luật, trục lợi, gây thất thoát, sử dụng lãng phí đất đai.

- Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp, Nhân dân và doanh nghiệp; phát hiện và phản ánh kịp thời những vướng mắc, bất cập, sai phạm trong thi hành chính sách, pháp luật về đất đai để xử lý kịp thời, hiệu quả.

IV- NHIỆM VỤ ĐỘT PHÁ

Để tạo chuyển biến căn bản trong quản lý, khai thác và sử dụng đất, khơi thông nguồn lực đất đai, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ đột phá sau:

1- Đột phá về “tái thiết cuộc sống cho người dân” khi Nhà nước thu hồi đất

Chuyển mạnh từ “bồi thường tài sản bị thu hồi” sang “tái thiết cuộc sống cho người dân”; bảo đảm người có đất bị thu hồi có chỗ ở, sinh kế, việc làm và điều kiện sống ổn định; bố trí tái định cư, nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê phù hợp, gắn với hạ tầng đồng bộ và sinh kế lâu dài.

2- Đột phá về quản lý đất đai trên nền tảng dữ liệu số

Đến hết năm 2026 hoàn thành cơ sở dữ liệu số đối với các thửa đất đã thu thập thông tin; đến hết năm 2027 cơ bản hoàn thành đo đạc, lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai còn thiếu; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, trí tuệ nhân tạo, xây dựng nền quản lý đất đai hiện đại, công khai, minh bạch.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, xây dựng kế hoạch, chương trình triển khai thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW và Kế hoạch này bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của ngành, đơn vị, địa phương; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW và Kế hoạch này.

2- Đảng ủy HĐND tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các cơ chế, chính sách của tỉnh liên quan đến đất đai, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, đồng thời tăng cường công tác quản lý, thanh tra, giám sát việc triển khai thực hiện theo luật định; định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện theo yêu cầu thực tiễn hoặc sự chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan Trung ương.

3- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo định hướng các cơ quan thông tin, truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân về đất đai.

4- Các ban Đảng, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, theo chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong công tác chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW và Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Các ban Đảng TW
 - UBKT TW
 - Văn phòng TW Đảng
 - Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
 - Các sở, ban, ngành tỉnh,
 - Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh,
 - Đảng ủy các xã, phường,
 - Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
 - Lãnh đạo VPTU: CVP, PCVPTM
 - Lưu VPTU, TH^{Dg}.
- } để báo cáo,

T/M BAN THƯỜNG VỤ PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Ký bởi: Tỉnh ủy Hưng Yên

Thời gian ký: 21/09/2026 16:31:50

Trần Quốc Toàn

PHỤ LỤC



Một số nhiệm vụ trọng tâm triển khai Nghị quyết số 21-NQ/TW
ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương
(Kèm theo Kế hoạch số 1.14KH/TU ngày 21/ 9/2026 của BTV Tỉnh ủy)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Thời gian hoàn thành
1	Tuyên truyền, học tập, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026; thống nhất nhận thức, trong cán bộ, đảng viên, nhân dân và doanh nghiệp về quản lý và sử dụng đất trong nền kinh tế thị trường		
1.1	Ban hành kế hoạch, tuyên truyền, phổ biến, học tập quán triệt Nghị quyết số 21-NQ/TW	Ban Tuyên giáo và dân vận Tỉnh ủy	Tháng 8/2026
1.2	Tổ chức hội nghị cán bộ toàn tỉnh nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 21-NQ/TW; kết nối với điểm cầu trung tâm của Hội nghị toàn quốc do Ban Bí thư tổ chức	Ban Tuyên giáo và dân vận Tỉnh ủy	Theo Kế hoạch của Ban Bí thư
1.3	Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến về nội dung và kết quả thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW. Ban tuyên giáo và Dân vận tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cấp ủy tổ chức nghiên cứu, học tập, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 21-NQ/TW và Chương trình hành động. Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh tăng cường tuyên truyền Nghị quyết số 21-NQ/TW	Ban Tuyên giáo và dân vận Tỉnh ủy; Đảng ủy các cấp trực thuộc Tỉnh ủy	Thường xuyên
1.4	Ban hành chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW và cụ thể hóa Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch giám sát, phản biện xã hội, tuyên truyền, vận động nhân dân, doanh nghiệp chấp hành và tham gia thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW về chính sách, pháp luật về đất đai	Đảng ủy các cấp, cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội	Trước 30/8/2026
1.5	Chỉ đạo việc nghiên cứu, học tập, quán triệt và xây dựng Chương trình, Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW trong phạm vi phụ trách, gắn với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị.	Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh; Bí thư đảng đoàn, Đảng ủy; Bí thư đảng ủy xã, phường	Năm 2026
2	Hoàn thiện thể chế, chính sách quản lý và sử dụng đất đồng bộ với thể		

	chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa		
2.1	Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hoặc tham gia, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định, chính sách về quản lý, sử dụng đất đai tại địa phương phù hợp với luật đất đai (sửa đổi), quy định của pháp luật có liên quan và thực tiễn địa phương	Đảng ủy HĐND; Đảng ủy UBND tỉnh và đảng ủy xã, phường	2026-2027
2.2	Xây dựng và hoàn thiện quy hoạch đất đai đến năm 2030, các phương án quy hoạch ngành lĩnh vực tích hợp trong Điều chỉnh quy hoạch tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn 2050.	Đảng ủy UBND tỉnh	Năm 2026
2.3	Rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy định, hướng dẫn của tỉnh về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; việc thu hồi đất phải phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn địa phương.	Đảng ủy HĐND; Đảng ủy UBND tỉnh	2026-2027
2.4	Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy định, hướng dẫn của tỉnh về xác định giá đất, tài chính về đất đai; quản lý sử dụng đất công ích, đất nông nghiệp; đất kết hợp đa mục đích; quản lý thị trường bất động sản, trong đó có quyền sử dụng đất, phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn địa phương	Đảng ủy UBND tỉnh và đảng ủy xã, phường	2026-2027
3	Giải quyết căn bản những vi phạm, tồn tại, vướng mắc về đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, nhất là cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, vi phạm đất đai ở nông thôn, đô thị và vi phạm đất đai ở các dự án đầu tư	Đảng ủy UBND tỉnh và đảng ủy xã, phường	2026-2027
4	Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai		
4.1	Xây dựng cơ sở dữ liệu về giá đất	Đảng ủy UBND tỉnh	2026-2027
4.2	Xây dựng hệ thống thông tin thị trường bất động sản gắn với thông tin đất đai	Đảng ủy UBND tỉnh	2026-2027
4.3	Hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu số đối với toàn bộ các thửa đất đã được thu thập thông tin, dữ liệu trên địa bàn tỉnh; tập trung rà soát, chuẩn hóa, cập nhật, làm sạch dữ liệu, bảo đảm dữ liệu đất đai “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; đẩy mạnh kết nối, liên thông,	Đảng ủy UBND tỉnh	2026

	chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan		
4.4	Cơ bản hoàn thành công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đối với diện tích chưa có trong cơ sở dữ liệu; hoàn thiện, vận hành thống nhất hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh, bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ và khai thác hiệu quả phục vụ quản lý nhà nước, người dân và doanh nghiệp	Đảng ủy UBND tỉnh	2026-2027
4.5	Rà soát, kiện toàn các cơ quan quản lý đất đai ở địa phương và nâng cao năng lực của các tổ chức cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai, giảm đầu mối, giảm trung gian gắn với cải cách hành chính, giảm phiền hà, tiêu cực	Đảng ủy UBND tỉnh	2026-2027
4.6	Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ cán bộ công chức ngành quản lý đất đai giai đoạn 2026 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	2026
4.7	Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ quản lý đất đai, bố trí nguồn lực cho công tác quản lý đất đai	Đảng ủy UBND tỉnh	2026-2030
5	Đổi mới, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm; giải quyết kịp thời, triệt để tranh chấp khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai ngay từ cơ sở, không để phát sinh đơn thư kéo dài, vượt cấp. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát hàng năm của các cấp ủy, UBKT các cấp, các cơ quan quản lý nhà nước phải có nội dung chấp hành pháp luật về đất đai	Đảng ủy HĐND; Đảng ủy UBND tỉnh; các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy; UBKT các cấp	Thường xuyên
6	Định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW và Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW	Văn phòng Tỉnh ủy	Định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết